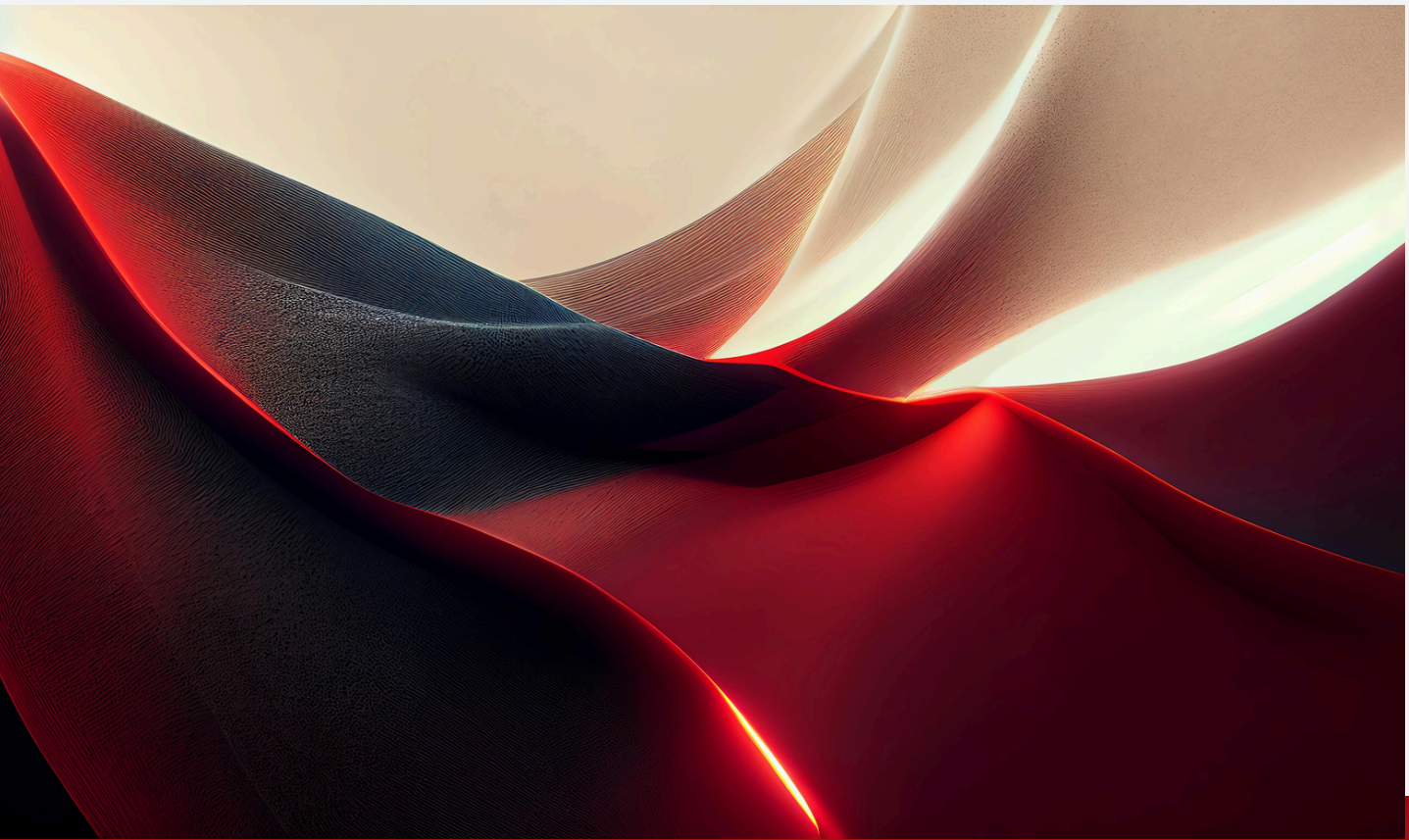





DỰ THẢO XỬ PHẠT VI PHẠM VỀ DỮ LIỆU CÁ NHÂN ĐÃ QUY ĐỊNH CÁC HÀNH VI VÀ MỨC PHẠT NHƯ THẾ NÀO?



-  **Trụ Sở:** Phòng 7.01, Tòa nhà Transimex, 172 Hai Bà Trưng, Phường Tân Định, Thành phố Hồ Chí Minh.
-  **Chi nhánh:** 330 Nguyễn Văn Trỗi, Phường Phú Lợi, Thành phố Hồ Chí Minh.
-  **Văn phòng Giao Dịch:** 101/20 Đường 11, Phường Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

 info@cdlaf.vn
 +84 (28) 3636 5486
 cdlaf.vn



/cdlaflawfirm

DỰ THẢO XỬ PHẠT VI PHẠM VỀ DỮ LIỆU CÁ NHÂN ĐÃ QUY ĐỊNH CÁC HÀNH VI VÀ MỨC PHẠT NHƯ THẾ NÀO?

Ngay sau khi Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân và Nghị định 356/2025/NĐ-CP có hiệu lực thi hành, thì gần đây nhất dự thảo xử phạt các hành vi vi phạm trong lĩnh vực dữ liệu cá nhân tiếp tục được lấy ý kiến theo trình tự cho mục đích thông qua trong thời gian tới. Điều này tạo ra tình thế mới đối với các doanh nghiệp, theo đó các doanh nghiệp đang chuyển dần từ trạng thái xem xét sẽ áp dụng các quy định bắt buộc trong việc tiếp nhận xử lý dữ liệu cá nhân sang trạng thái phải thực hiện gấp rút, trước khi chính doanh nghiệp sẽ bị các quan quản lý thổi còi về vi phạm. Vậy đâu là những hành vi bị xem là vi phạm trong lĩnh vực dữ liệu cá nhân và hình phạt kèm theo là gì, bài viết dưới đây sẽ tổng hợp đến bạn.

1. CÁC HÀNH VI VI PHẠM VỀ NGUYÊN TẮC BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Việc bảo vệ dữ liệu cá nhân được pháp luật quy định dựa trên 6 nguyên tắc cốt lõi sau đây:

- **Tuân thủ pháp luật:** Phải tuân thủ quy định của Hiến pháp, quy định của Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
- **Đúng phạm vi và mục đích:** Việc thu thập, xử lý dữ liệu cá nhân chỉ được thực hiện đúng phạm vi, mục đích cụ thể, rõ ràng, và phải bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật.
- **Bảo đảm tính chính xác và giới hạn thời gian lưu trữ:** Dữ liệu cá nhân phải bảo đảm tính chính xác và được chỉnh sửa, cập nhật, bổ sung khi cần thiết. Đồng thời, dữ liệu chỉ được lưu trữ trong khoảng thời gian phù hợp với mục đích xử lý, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp bảo vệ: Cần thực hiện đồng bộ và có hiệu quả các biện pháp, giải pháp về thể chế, kỹ thuật và con người phù hợp để bảo vệ an toàn cho dữ liệu cá nhân.
- Chủ động phòng ngừa và xử lý vi phạm: Phải chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh, cũng như xử lý kịp thời, nghiêm minh mọi hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- Bảo đảm hài hòa các lợi ích: Việc bảo vệ dữ liệu cá nhân phải gắn với bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại. Ngoài ra, cần bảo đảm hài hòa giữa việc bảo vệ dữ liệu cá nhân với việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức và cá nhân.

Tương ứng như vậy, khi doanh nghiệp vi phạm bất kỳ nội dung nào của các nguyên tắc trên thì mức phạt vi phạm sẽ được áp dụng theo quy định tại Dự thảo Nghị định xử phạt như sau:

Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với các hành vi: Dữ liệu cá nhân được xử lý trái quy định của pháp luật;

- Thu thập, xử lý dữ liệu cá nhân không đúng phạm vi, mục đích cụ thể, rõ ràng;
- Dữ liệu cá nhân không đảm bảo độ chính xác và không được chỉnh sửa, cập nhật, bổ sung khi cần thiết;
- Dữ liệu cá nhân được lưu trữ quá khoảng thời gian phù hợp với mục đích xử lý dữ liệu cá nhân;
- Không thực hiện có hiệu quả các biện pháp, giải pháp về thể chế, kỹ thuật, con người phù hợp để bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- Không chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh, xử lý kịp thời, nghiêm minh mọi hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- Bảo vệ dữ liệu cá nhân không gắn với bảo vệ lợi ích quốc gia, dân tộc, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh và đối ngoại; bảo đảm hài hòa giữa bảo vệ dữ liệu cá nhân với bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân.

Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với các hành vi:

- Xử lý dữ liệu cá nhân nhằm chống lại Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, gây ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, quyền, lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân;
- Cản trở hoạt động bảo vệ dữ liệu cá nhân;
- Lợi dụng hoạt động bảo vệ dữ liệu cá nhân để thực hiện hành vi vi phạm pháp luật;
- Xử lý dữ liệu cá nhân trái quy định của pháp luật;
- Sử dụng dữ liệu cá nhân của người khác, cho người khác sử dụng dữ liệu cá nhân của mình để thực hiện hành vi trái quy định của pháp luật;
- Mua, bán dữ liệu cá nhân, trừ trường hợp luật có quy định khác;
- Chiếm đoạt, cố ý làm lộ, làm mất dữ liệu cá nhân.

Hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm; Đình chỉ có thời hạn xử lý dữ liệu cá nhân từ 01 tháng đến 03 tháng đối với một số trường hợp cụ thể.

Trước khung chế tài nghiêm khắc của Dự thảo Nghị định, việc bảo vệ dữ liệu cá nhân không còn là một lựa chọn vận hành mà đã trở thành yếu tố bắt buộc ưu tiên thực hiện, cho mục đích loại trừ doanh nghiệp khỏi các rủi ro về xử phạt, đặc biệt là khi xảy ra bất kỳ sự cố rò rỉ dữ liệu hoặc cơ quan quản lý tiếp nhận các khiếu nại từ chính chủ thể dữ liệu cá nhân.

2. VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ QUYỀN CỦA CHỦ THỂ DỮ LIỆU

Trong mối quan hệ xử lý dữ liệu cá nhân, quyền của chủ thể dữ liệu là trung tâm của mọi hoạt động tuân thủ, doanh nghiệp sẽ dựa vào loại dữ liệu cá nhân tiếp nhận, vòng đời của dữ liệu cá nhân, nơi mà dữ liệu sẽ tồn tại, quy định của các văn bản pháp luật có liên quan để từ đó xác định được đầy đủ quyền và mức độ sử dụng quyền của chủ thể dữ liệu cá nhân. Bên cạnh đó việc không

đảm bảo các điều kiện để chủ thể thực hiện quyền hoặc chậm trễ trong việc phản hồi yêu cầu của họ sẽ dẫn đến các rủi ro cho doanh nghiệp như:

Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với các hành vi:

- Bên kiểm soát dữ liệu cá nhân, bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân không xây dựng quy trình, thủ tục, biểu mẫu rõ ràng để thực hiện các quyền của chủ thể dữ liệu cá nhân phù hợp với hoạt động xử lý dữ liệu cá nhân và trách nhiệm các bộ phận có liên quan; đảm bảo chủ thể dữ liệu cá nhân được biết về thủ tục thực hiện các quyền quy định tại Luật Bảo vệ dữ liệu cá nhân;
- Khi nhận được yêu cầu rút lại sự đồng ý cho phép xử lý dữ liệu cá nhân, hạn chế xử lý dữ liệu cá nhân, phản đối xử lý dữ liệu cá nhân theo đúng thủ tục của chủ thể dữ liệu cá nhân, trong thời hạn **02 ngày làm việc**, bên kiểm soát dữ liệu cá nhân, bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân **không phản hồi, cung cấp đầy đủ** thông tin cho chủ thể dữ liệu cá nhân về thủ tục ngừng xử lý dữ liệu cá nhân và thực hiện trong thời hạn 15 ngày, trừ trường hợp xử lý dữ liệu cá nhân không cần sự đồng ý của chủ thể dữ liệu cá nhân.
- Khi nhận được yêu cầu xem, chỉnh sửa hoặc yêu cầu chỉnh sửa dữ liệu cá nhân, cung cấp dữ liệu cá nhân theo đúng thủ tục của chủ thể dữ liệu cá nhân, trong thời hạn 02 ngày làm việc, bên kiểm soát dữ liệu cá nhân, bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân không phản hồi cung cấp đầy đủ thông tin cho chủ thể dữ liệu cá nhân về thủ tục và thực hiện trong thời hạn 10 ngày.
- Khi nhận được yêu cầu xóa dữ liệu cá nhân theo đúng thủ tục của chủ thể dữ liệu cá nhân, bên kiểm soát dữ liệu cá nhân, trong thời hạn 02 ngày làm việc, bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân **không phản hồi, cung cấp đầy đủ** thông tin cho chủ thể dữ liệu cá nhân về thủ tục và thực hiện trong thời hạn 20 ngày.

- Khi nhận được yêu cầu thực hiện các biện pháp, giải pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân của mình theo đúng thủ tục của chủ thể dữ liệu cá nhân, trong thời hạn 02 ngày làm việc, cơ quan có thẩm quyền hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến xử lý dữ liệu cá nhân không phản hồi, cung cấp đầy đủ thông tin cho chủ thể dữ liệu cá nhân về thủ tục và thực hiện trong thời hạn 15 ngày.

Trên thực tế, quy định về thời hạn nêu trên sẽ tạo ra không ít khó khăn cho doanh nghiệp khi mà hiện tại khối lượng dữ liệu cá nhân mà doanh nghiệp xử lý không hề ít, mà bên cạnh đó còn rất phức tạp bởi doanh nghiệp còn xử lý các dữ liệu cá nhân đến từ nhiều nguồn khác nhau. Mức độ ứng phó sẽ phụ thuộc nhiều vào sự chuẩn bị của doanh nghiệp bao gồm chuẩn bị về quy trình, biểu mẫu, chuẩn bị cả sự sẵn sàng của bộ phận, nhân sự phụ trách về dữ liệu cá nhân trong doanh nghiệp ...

3. VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ SỰ ĐỒNG Ý CỦA CHỦ THỂ DỮ LIỆU

Trong kỷ nguyên số, "Sự đồng ý" được xem là bắt buộc trong quan hệ giữa chủ thể dữ liệu cá nhân và tổ chức xử lý. Mọi hành vi xâm phạm đến quyền tự quyết này hoặc thiếu minh chứng về sự đồng ý đều phải đối mặt với các chế tài rất nặng tại Điều 59 của Dự thảo Nghị định:

Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với các hành vi:

- Việc xử lý dữ liệu cá nhân không được sự đồng ý của chủ thể dữ liệu, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác;
- Chủ thể dữ liệu bị bắt buộc phải đồng ý cho xử lý dữ liệu cá nhân với các mục đích khác với nội dung thỏa thuận;
- Sự đồng ý của chủ thể dữ liệu cá nhân không được thể hiện bằng phương thức rõ ràng, cụ thể, có thể in, sao chép bằng văn bản, bao gồm cả dưới dạng điện tử hoặc định dạng kiểm chứng được.

Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với các hành vi:

- Tiếp tục thực hiện xử lý dữ liệu cá nhân sau khi chủ thể dữ liệu có quyết định khác hoặc khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu bằng văn bản;
- Xử lý dữ liệu cá nhân khi chủ thể dữ liệu im lặng hoặc không phản hồi trước yêu cầu đồng ý;
- Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân không chứng minh hoặc không nhận chứng minh rằng chủ thể dữ liệu đã đồng ý cho xử lý dữ liệu cá nhân.

Với việc cụ thể hóa các quyền của chủ thể dữ liệu cá nhân từ Luật bảo vệ dữ liệu cá nhân đến Nghị định 356/2025/NĐ- CP, thì tại dự thảo xử phạt, các vi phạm của doanh nghiệp liên quan đến xử lý dữ liệu mà chưa nhận được sự đồng ý hoặc không lưu giữ các chứng cứ chứng minh về việc chủ thể dữ liệu cá nhân đã đồng ý áp dụng các mức phạt khá cao. Vì vậy về phía doanh nghiệp cần dựa trên cơ chế quản lý hiện tại, cấu trúc ngành nghề hoạt động, các nền tảng thương mại điện tử sử dụng để từ đó thiết kế các hình thức lưu trữ sự đồng ý của chủ thể dữ liệu cá nhân. Lưu ý rằng việc sử dụng các ô tích chọn mặc định (pre-ticked boxes) hoặc coi sự "im lặng" là đồng ý không được xem là đúng quy định. Sự đồng ý phải là một hành động khẳng định rõ ràng từ phía chủ thể dữ liệu.

4. VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ RÚT LẠI SỰ ĐỒNG Ý

Quyền rút lại sự đồng ý là quyền đối trọng bắt buộc nhằm đảm bảo chủ thể dữ liệu luôn giữ quyền kiểm soát đối với thông tin cá nhân của mình. Mọi hành vi tạo rào cản kỹ thuật hoặc lừa đi yêu cầu này của chủ thể đều bị chế tài nghiêm khắc theo quy định tại Điều 60 của Dự thảo nghị định xử phạt, cụ thể:

Phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với các hành vi:

- Ngăn chặn hoặc cố tình gây khó khăn cho sự rút lại sự đồng ý xử lý dữ liệu cá nhân của chủ thể dữ liệu;

- Không thông báo cho chủ thể dữ liệu về hậu quả, thiệt hại có thể xảy ra khi rút lại sự đồng ý.

Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với các hành vi:

- Không ngừng xử lý dữ liệu cá nhân sau khi chủ thể dữ liệu đã rút lại sự đồng ý;
- Không yêu cầu các tổ chức, cá nhân có liên quan ngừng xử lý dữ liệu của chủ thể dữ liệu đã rút lại sự đồng ý.

Với quy định về xử phạt trên có thể thấy, cơ chế rút lại sự đồng ý phải dễ dàng tương đương với khi cho phép đồng ý. Doanh nghiệp cần tránh các lỗi như: ấn nút "hủy đăng ký", yêu cầu quy trình giấy tờ phức tạp khi chủ thể muốn dừng chia sẻ dữ liệu trên nền tảng số. Doanh nghiệp có quyền thông báo cho khách hàng rằng việc rút đồng ý có thể làm gián đoạn dịch vụ (ví dụ: không thể nhận thông báo ưu đãi), nhưng thông báo này phải khách quan. Bên cạnh đó đối với các bên có liên quan, khi một khách hàng rút đồng ý, doanh nghiệp có nghĩa vụ phải thông báo và yêu cầu các bên đối tác, bên xử lý dữ liệu thuê ngoài cũng phải dừng lại. Điều này đòi hỏi doanh nghiệp phải có các điều khoản bảo vệ dữ liệu (DPA) chặt chẽ trong hợp đồng với bên thứ ba.

Việc thiết lập một quy trình rút lại sự đồng ý minh bạch không chỉ giúp doanh nghiệp tuân thủ đúng Dự thảo Nghị định mà còn là cách để duy trì mối quan hệ dựa trên sự tin tưởng với khách hàng.

5. VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ CHỈNH SỬA DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Quyền chỉnh sửa đảm bảo dữ liệu cá nhân luôn phản ánh đúng thực tế của chủ thể, đồng thời giảm thiểu rủi ro từ việc sử dụng thông tin sai lệch. Mọi hành vi cản trở hoặc xử lý không đúng quy trình đối với yêu cầu chỉnh sửa đều bị chế tài theo quy định tại Điều 61 của dự thảo xử phạt, cụ thể:

Phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với các hành vi:

- Không cho phép chủ thể dữ liệu được truy cập để xem, chỉnh sửa dữ liệu cá nhân của mình sau khi đã được Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân thu thập theo sự đồng ý, trừ trường hợp luật có quy định khác;
- Không chấp thuận yêu cầu đề nghị chỉnh sửa dữ liệu cá nhân trong trường hợp không thể chỉnh sửa trực tiếp vì lý do kỹ thuật hoặc vì lý do khác;
- Cố tình trì hoãn hoặc không chỉnh sửa dữ liệu cá nhân sau khi đã đồng ý với đề nghị của chủ thể dữ liệu;
- Không thông báo tới chủ thể dữ liệu về trường hợp không thể chỉnh sửa dữ liệu cá nhân 02 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu chỉnh sửa dữ liệu cá nhân của chủ thể dữ liệu;
- Bên Xử lý dữ liệu cá nhân, Bên thứ ba được chỉnh sửa dữ liệu cá nhân của chủ thể dữ liệu khi chưa được Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân đồng ý bằng văn bản và biết rõ rằng đã có sự đồng ý của chủ thể dữ liệu.

Việc chỉnh sửa dữ liệu cá nhân của chủ thể để đúng với thực tế là bắt buộc, trường hợp không thể chỉnh sửa được ngay do yếu tố kỹ thuật, doanh nghiệp phải có quy trình thông báo tự động hoặc phản hồi chính thức cho chủ thể dữ liệu trong vòng 02 ngày làm việc để tránh vi phạm điểm. Đối với các trường hợp dữ liệu phức tạp không thể sửa trực tiếp, doanh nghiệp cần có quy trình tiếp nhận yêu cầu và thực hiện chỉnh sửa thay thế, tuyệt đối không được từ chối vì lý do khó khăn kỹ thuật nếu không có cơ sở pháp lý vững chắc. Bên cạnh đó doanh nghiệp (với vai trò Bên kiểm soát) cần quy định rõ trong hợp đồng rằng mọi hoạt động chỉnh sửa dữ liệu của các đối tác này phải được sự đồng ý bằng văn bản từ doanh nghiệp, nhằm tránh tình trạng dữ liệu bị thay đổi trái phép hoặc mất kiểm soát.

6. VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ LƯU TRỮ, XÓA, HỦY DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Kiểm soát vòng đời dữ liệu là một trong những thử thách lớn nhất về mặt kỹ thuật và quản trị. Việc duy trì dữ liệu "thừa" hoặc trì hoãn việc tiêu hủy không chỉ gây lãng phí tài nguyên mà còn là hành vi vi phạm trực tiếp các quy định về quyền riêng tư tại Điều 62 của dự

thảo nghị định:

Phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với các hành vi:

- Tiếp tục lưu trữ dữ liệu cá nhân khi không còn phù hợp với mục đích thu thập, khi chủ thể dữ liệu đã rút lại sự đồng ý hoặc yêu cầu xóa, hủy, dữ liệu cá nhân của mình;
- Lưu trữ dữ liệu cá nhân mà không có hợp đồng hoặc không có văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định về chức năng, nhiệm vụ được giao phù hợp với việc lưu trữ dữ liệu cá nhân;
- Tiếp tục xử lý dữ liệu cá nhân khi đã có phản đối của chủ thể dữ liệu và Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và Xử lý dữ liệu cá nhân không có lý do chính đáng để tiếp tục xử lý dữ liệu cá nhân;
- Việc xóa dữ liệu không được thực hiện trong 02 ngày làm việc sau khi có yêu cầu của chủ thể dữ liệu với toàn bộ dữ liệu cá nhân mà Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân thu thập được, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với các hành vi:

- Dữ liệu cá nhân được xử lý không đúng với mục đích đã đồng ý hoặc việc xử lý dữ liệu cá nhân là vi phạm quy định của pháp luật;
- Không xóa dữ liệu cá nhân thuộc diện phải xóa theo quy định của pháp luật.

Nhiều doanh nghiệp có xu hướng lưu giữ dữ liệu cá nhân của khách hàng, đối tác, người lao động "mãi mãi". Tuy nhiên, theo quy định mới, ngay khi mục đích thu thập đã đạt được hoặc chủ thể đã rút đồng ý, bạn phải xóa dữ liệu ngay. Việc lưu trữ dữ liệu "không còn sử dụng theo mục đích thu thập" trong máy chủ mà không có căn cứ pháp lý/hợp đồng rõ ràng chính là hành vi tự tạo rủi ro bị phạt. Vì vậy cần dọn dẹp dữ liệu định kỳ. Dữ liệu nào không còn dùng, không có cơ sở pháp lý để giữ, hãy xóa bỏ.

7. VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ XỬ LÝ DỮ LIỆU THU ĐƯỢC TỪ HOẠT ĐỘNG GHI ÂM, GHI HÌNH NƠI CÔNG CỘNG

Trong bối cảnh các hệ thống giám sát an ninh (CCTV) và thiết bị ghi âm kỹ thuật số được triển khai rộng khắp, việc xử lý dữ liệu từ các hoạt động này đang trở thành một bài toán tuân thủ nhạy cảm. Dự thảo quy định rất rõ về mức xử phạt khi doanh nghiệp vi phạm nghĩa vụ mà pháp luật đã đặt ra khi xử lý các dữ liệu nơi công cộng, cụ thể:

Phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi: ghi âm, ghi hình nơi công cộng và xử lý dữ liệu cá nhân thu được từ hoạt động trên mà không thông báo để chủ thể hiểu được mình đang bị ghi âm, ghi hình, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Hình thức xử phạt bổ sung: Đình chỉ có thời hạn xử lý dữ liệu cá nhân từ 01 tháng đến 03 tháng trong trường hợp vi phạm lần thứ 02 theo từng quy định cụ thể.

Pháp luật không cấm việc lắp đặt camera để bảo vệ an ninh, nhưng cấm việc ghi hình "ngầm". Thông báo phải được thực hiện sao cho chủ thể dữ liệu có thể dễ dàng nhận biết trước khi đi vào khu vực bị ghi hình. Vì vậy có chăng doanh nghiệp cần cân nhắc việc dán biển thông báo về việc ghi âm/ghi hình tại các vị trí dễ thấy như cửa ra vào, quầy lễ tân hoặc khu vực sảnh chờ. Biển báo nên có biểu tượng camera rõ ràng kèm theo dòng chữ thông báo về việc xử lý dữ liệu. Nếu hệ thống camera của doanh nghiệp có tích hợp các công nghệ thông minh (như nhận diện khuôn mặt, đo lường mật độ khách hàng), dữ liệu thu được sẽ chuyển từ dữ liệu cá nhân cơ bản sang dữ liệu cá nhân nhạy cảm. Điều này đòi hỏi quy trình thông báo và bảo vệ phải khắt khe hơn gấp nhiều lần.

8. VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN TRONG KINH DOANH DỊCH VỤ QUẢNG CÁO

Trong nền kinh tế số, việc khai thác dữ liệu cho mục đích tiếp thị và quảng cáo mang lại giá trị thương mại khổng lồ nhưng cũng tiềm ẩn rủi ro xâm phạm quyền riêng tư nghiêm trọng nhất. Điều 64 của Dự thảo Nghị định thiết lập những chế tài phạt tiền với mức phạt tương đối cao, cụ thể:

Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với các hành vi:

- Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ quảng cáo sử dụng dữ liệu cá nhân ngoài khách hàng được bên kiểm soát dữ liệu cá nhân, bên kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân chuyển giao theo thỏa thuận hoặc thu thập qua hoạt động kinh doanh của mình để kinh doanh dịch vụ quảng cáo;
- Tổ chức, cá nhân kinh doanh dịch vụ quảng cáo không thiết lập phương thức cho phép chủ thể dữ liệu cá nhân từ chối chia sẻ dữ liệu; xác định thời gian lưu trữ; xóa, hủy dữ liệu khi không còn cần thiết.

Phạt tiền tới 5% tổng doanh thu năm tài chính liền trước tại Việt Nam đối với hành vi vi phạm từ lần 2 trở lên đối với vi phạm đã bị phạt tiền nêu trên, được hiểu là tái phạm.

Hình thức xử phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh ngành nghề có vi phạm xử lý dữ liệu cá nhân từ 01 tháng đến 03 tháng đối với các hành vi vi phạm; Tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính đối với các hành vi vi phạm c) Đình chỉ có thời hạn xử lý dữ liệu cá nhân từ 01 tháng đến 03 tháng.

Lưu ý rằng, đây là lĩnh vực mà xử lý một khối lượng lớn dữ liệu cá nhân, đặc biệt là đến từ nhiều nguồn và nền tảng khác nhau, việc quản lý cho đúng với quy định của pháp luật về dữ liệu cá nhân được xem là thách thức lớn với các doanh nghiệp. Tuy nhiên với cơ chế phạt như dự thảo đã ghi nhận thì các doanh nghiệp có hoạt động trong lĩnh vực quảng cáo cần chú ý kiểm soát luồng dữ liệu cá nhân đầu vào, cơ chế thiết lập các nút để chủ thể dữ liệu có thể chủ động đồng ý, chỉnh sửa thông tin cá nhân. Và khi thực hiện bất kỳ chiến dịch quảng cáo, truyền thông này hãy đi kèm với hệ thống

quản trị dữ liệu: biết rõ dữ liệu từ đâu đến, được lưu trữ bao lâu và khi nào phải xóa.

9. VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ THU THẬP, CHUYỂN GIAO, MUA, BÁN TRÁI PHÉP DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Đây là nhóm hành vi xâm phạm nghiêm trọng đến quyền sở hữu dữ liệu và trật tự quản lý không gian mạng. Điều 65 của Dự thảo Nghị định quy định các mức phạt dự kiến như sau:

Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với các hành vi:

- Chuyển giao dữ liệu cá nhân không thuộc các trường hợp được pháp luật quy định cho phép chuyển giao hoặc trái với nguyên tắc bảo vệ dữ liệu cá nhân;
- Mua, bán trái phép dữ liệu cá nhân nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự;
- Thiết lập các hệ thống phần mềm, biện pháp kỹ thuật thu thập, xử lý trái phép dữ liệu cá nhân;
- Thu thập, xử lý hoặc sử dụng dữ liệu để phát triển, huấn luyện, kiểm thử hoặc vận hành hệ thống trí tuệ nhân tạo trái với quy định của pháp luật về dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân.
- Phạt tiền tới 5% tổng doanh thu năm tài chính liền trước tại Việt Nam đối với hành vi vi phạm từ lần 2 trở lên đối với các vi phạm ở trên

10. VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ THÔNG BÁO VI PHẠM BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Tính minh bạch và tốc độ phản ứng khi xảy ra sự cố dữ liệu là thước đo trách nhiệm của một doanh nghiệp. Điều 66 của Dự thảo Nghị định đặt ra những yêu cầu khắt khe về mặt thời gian và quy trình báo cáo sự cố nhằm đảm bảo cơ quan chức năng có thể can thiệp kịp thời:

Phạt tiền từ 25.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với các hành vi:

- Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân không thông báo hoặc thông báo sau 02 ngày làm việc cho Bộ Công an (Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao) sau khi nhận thấy có sự vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân mà không có lý do chậm, muộn chính đáng;
- Thông báo không đầy đủ các nội dung liên quan tới vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân;
- Không lập biên bản vi phạm quy định bảo vệ dữ liệu cá nhân;
- Không phối hợp hoặc phối hợp không đầy đủ với lực lượng chức năng, cơ quan chức năng có thẩm quyền xử lý vi phạm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Doanh nghiệp nên xây dựng một Kế hoạch ứng phó sự cố dữ liệu (Data Breach Response Plan). Trong đó, chỉ định rõ nhân sự chịu trách nhiệm liên lạc với Bộ Công an và chuẩn bị sẵn các kịch bản báo cáo theo mẫu quy định. Sự chủ động minh bạch trong vòng 48 giờ đầu tiên chính là cách tốt nhất để bảo vệ uy tín doanh nghiệp và giảm thiểu tối đa các thiệt hại về pháp lý.

11. VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG XỬ LÝ DỮ LIỆU CÁ NHÂN (DPIA)

Hồ sơ đánh giá tác động (DPIA) không chỉ là một thủ tục hành chính mà là "bản cam kết" về năng lực bảo vệ dữ liệu của doanh nghiệp. Điều 67 của Dự thảo Nghị định đặt ra các chế tài cực nặng, tỷ lệ thuận với mức độ lộ lọt dữ liệu thực tế:

Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với các hành vi:

- Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân, Bên Kiểm soát và xử lý dữ liệu cá nhân không lập hoặc không lưu giữ Hồ sơ đánh giá tác động xử lý dữ liệu cá nhân của mình kể từ thời điểm bắt đầu xử lý dữ liệu cá nhân;

- Bên Xử lý dữ liệu cá nhân không lập hoặc không lưu giữ Hồ sơ đánh giá tác động xử lý dữ liệu cá nhân trong trường hợp thực hiện hợp đồng với Bên Kiểm soát dữ liệu cá nhân.
- Không gửi Bộ Công an (Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao) 01 bản chính theo Mẫu số 02a/02b tại Phụ lục của Nghị định 356/2025/NĐ-CP trong thời gian 60 ngày kể từ ngày tiến hành xử lý dữ liệu cá nhân;
- Không chấp hành yêu cầu chỉnh sửa, hoàn thiện Hồ sơ đánh giá tác động xử lý dữ liệu cá nhân của Bộ Công an (Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao).

Phạt tiền gấp 02 lần mức phạt nêu trên đối với hành vi để lộ, mất dữ liệu cá nhân của 100.000 công dân Việt Nam tới dưới 1.000.000 công dân Việt Nam. Mức phạt gấp 5 lần đối với hành vi để lộ, mất dữ liệu cá nhân của 1.000.000 công dân Việt Nam trở lên tới dưới 5.000.000 công dân Việt Nam.

Phạt tiền bằng 5% tổng doanh thu năm tài chính liền trước tại Việt Nam đối với hành vi để lộ, mất dữ liệu cá nhân của 5.000.000 công dân Việt Nam trở lên.

Hình thức xử phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh có vi phạm xử lý dữ liệu cá nhân từ 01 tháng đến 03 tháng đối với các hành vi vi phạm; Tịch thu tang vật, phương tiện xử lý dữ liệu cá nhân đối với các hành vi vi phạm; Đình chỉ có thời hạn xử lý dữ liệu cá nhân từ 01 tháng đến 03 tháng đối với các hành vi vi phạm.

12. VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ CHUYỂN DỮ LIỆU CÁ NHÂN RA NƯỚC NGOÀI

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, việc chuyển dữ liệu ra nước ngoài là hoạt động thường nhật nhưng lại chứa đựng rủi ro cao nhất về an ninh quốc gia và quyền riêng tư. Điều 68 của Dự thảo Nghị định đã ghi nhận các mức phạt cho hành vi vi phạm quy định về chuyển dữ liệu xuyên biên giới cụ thể:

Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng đối với các hành vi:

- Bên chuyển dữ liệu ra nước ngoài không lập Hồ sơ đánh giá tác động chuyển dữ liệu cá nhân ra nước ngoài và thực hiện các thủ tục theo quy định tại khoản 2 Điều 18 Nghị định 356/2025/NĐ-CP;
- Không lập hoặc không lưu giữ Hồ sơ đánh giá tác động chuyển dữ liệu cá nhân ra nước ngoài của mình kể từ thời điểm bắt đầu xử lý dữ liệu cá nhân;
- Không gửi 01 bản chính hồ sơ tới Bộ Công an (Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao) theo Mẫu số 01a/01b tại Phụ lục của Nghị định 356/2025/NĐ-CP trong thời gian 60 ngày kể từ ngày tiến hành xử lý dữ liệu cá nhân;
- Không thông báo gửi Bộ Công an (Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao) thông tin về việc chuyển dữ liệu và chi tiết liên lạc của tổ chức, cá nhân phụ trách bằng văn bản sau khi việc chuyển dữ liệu diễn ra thành công;
- Không chấp hành yêu cầu chỉnh sửa, hoàn thiện Hồ sơ đánh giá tác động chuyển dữ liệu cá nhân ra nước ngoài của Bộ Công an (Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao).
- Không chấp hành yêu cầu kiểm tra chuyển dữ liệu cá nhân ra nước ngoài của Bộ Công an (Cục An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao).

Phạt tiền gấp 02 lần mức nêu trên đối với hành vi vi phạm tương tự trên và để lộ, mất dữ liệu cá nhân hoặc chuyển dữ liệu cá nhân của 100.000 công dân Việt Nam tới dưới 1.000.000 công dân Việt Nam ra nước ngoài. **Mức phạt tiền gấp 05 lần khi** để lộ, mất dữ liệu cá nhân hoặc chuyển dữ liệu cá nhân của 1.000.000 công dân Việt Nam tới dưới 5.000.000 công dân Việt Nam ra nước ngoài.

Phạt tiền bằng 3% đến 5% tổng doanh thu năm tài chính liền trước tại Việt Nam đối với hành vi để lộ, mất dữ liệu cá nhân hoặc chuyển dữ liệu cá nhân của trên 5.000.000 công dân Việt Nam ra nước ngoài.

Lời khuyên cuối cùng: Hãy kiểm tra lại "bản đồ dòng chảy dữ liệu" của công ty. Nếu dòng chảy có điểm dừng hoặc đi ngang qua máy chủ đặt tại nước ngoài, hãy hoàn thiện Hồ sơ đánh giá tác động theo đúng mẫu 01a/01b ngay. Việc chấp hành các yêu cầu kiểm tra và chỉnh sửa hồ sơ từ Bộ Công an là nghĩa vụ bắt buộc để đảm bảo tính hợp pháp cho luồng dữ liệu được phép chuyển ra nước ngoài.

13. VI PHẠM QUY ĐỊNH VỀ BIỆN PHÁP BẢO VỆ DỮ LIỆU CÁ NHÂN

Biện pháp bảo vệ không chỉ là rào cản kỹ thuật mà còn là cam kết của doanh nghiệp về tính chuyên nghiệp và trách nhiệm đối với khách hàng. Điều 69 của Dự thảo Nghị định siết chặt nghĩa vụ xây dựng nền tảng bảo mật, từ quy chế nội bộ đến nhân sự chuyên trách, nhằm đảm bảo dữ liệu không bị xâm phạm ngay từ bên trong:

Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với các hành vi:

- Không áp dụng các biện pháp bảo vệ dữ liệu cá nhân theo quy định;
- Không xây dựng, ban hành các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân cơ bản, không nêu rõ những việc cần thực hiện theo quy định của Nghị định số 356/2025/NĐ-CP và không kiểm tra an ninh mạng đối với hệ thống và phương tiện, thiết bị phục vụ xử lý dữ liệu cá nhân trước khi xử lý, xoá không thể khôi phục được hoặc huỷ các thiết bị chứa dữ liệu cá nhân cơ bản.

Phạt tiền từ 70.000.000 đồng đến 90.000.000 đồng đối với hành vi: Không chỉ định bộ phận có chức năng bảo vệ dữ liệu cá nhân nhạy cảm, không chỉ định nhân sự phụ trách bảo vệ dữ liệu cá nhân nhạy cảm và trao đổi thông tin về bộ phận và cá nhân phụ trách bảo vệ dữ liệu cá nhân nhạy cảm với Cơ quan chuyên trách bảo vệ dữ liệu cá nhân.

Hình thức xử phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng giấy phép kinh doanh ngành nghề có vi phạm xử lý dữ liệu cá nhân từ 01 tháng đến 03 tháng; Tịch thu tang vật, phương tiện xử lý dữ liệu cá nhân đối với các hành vi vi phạm.

Như vậy, nhìn chung dự thảo đã bao quát toàn bộ các quy định mà pháp luật dữ liệu cá nhân buộc doanh nghiệp phải tuân thủ, từ đó đặt ra các chế tài xử phạt vi phạm khi doanh nghiệp không thực hiện hoặc thực hiện mang tính hình thức. Mặc dù tại thời điểm hiện tại những quy định trên chỉ ở mức độ dự thảo, tuy nhiên thông thường thì văn bản chính thức có hiệu lực nhìn chung sẽ không có nhiều khác biệt. Chính vì vậy về phía doanh nghiệp, dù muốn hay không và dù việc tuân thủ cũng tăng thêm gánh nặng về chi phí cho doanh nghiệp, thì việc bắt buộc phải thực hiện là điều mà doanh nghiệp cần lên kế hoạch thực hiện ngay lúc này.

HỆ SINH THÁI CỦA CDLAF



VĂN PHÒNG CHO THUÊ



TUÂN THỦ PHÁP LÝ
TRONG DOANH NGHIỆP



/cdlaflawfirm